



## Hoàng Dung

Ba tôi là người miền Bắc sinh sống trong Nam suốt 25 năm. Ông không phải là dân di cư 1954 nên đã lúng túng không biết phải làm gì trước ngày 30 tháng tư 1975.

Lúc đó chị cả tôi đang ở bên Mỹ, theo dõi tình hình trên TV, thấy ở Việt Nam mọi người đang hót hải chạy tán loạn. Chị vội gọi điện thoại về Sài Gòn bảo cả nhà ra tòa đại sứ Mỹ, sẽ được bốc đi, hoặc chạy ra bến Bạch Đằng thấy có cái tàu nào sắp khởi hành thì nhào lên... Phiền một điều là ông bà nội tôi không chịu chạy loạn rồi ngay lúc đó lại có lệnh giới nghiêm 24/24 thế là ba tôi không cho đưa nào đi đâu nữa cả. Cả nhà ở lại ném mìn CS. Mìn... thật cay, thật chất, thật nảo nề. Ném đủ rồi, tôi vượt biển qua tới Thái Lan vào tháng năm 1977, ở trong trại hai tháng. Cuối cùng định cư ở Mỹ, một cường quốc mà ai cũng ao ước. Quả là con người sung sướng hay khổ đau, giàu sang hay nghèo khó đều có số cả.

# Khiết Kha Dung

Thoáng thấy tôi ngập ngừng bên thềm cũ, chị Sáu reo lên: "*Khiết Kha Dung tới, khiết Kha Dung tới rồi...*" Tôi xúc động đến chảy nước mắt, khoảng cách 25 năm như lùi ra xa, trả tôi lại vùng không gian cũ, khoảng thời gian của những ngày sau tháng Tư Đen.

Lúc mà cả nước đang lên cơn sốt đòi đòi, tất cả mọi sự, tất cả mọi người, tất cả mọi sinh hoạt hằng ngày đều tạm thời ngừng lại, thay vào đó những sinh hoạt mới, mà trước đó ít xảy ra trong thể hệ của chúng tôi, những thanh niên vừa chập chững vào đời. Chúng tôi gồm một lũ, thanh niên tuổi từ mười sáu đến ba mươi, được kêu gọi tham gia phong trào thông tin văn hóa, tuyên truyền chủ nghĩa qua con đường văn nghệ. Chúng tôi tổ chức một đội ngũ rất hùng hậu, gồm ca múa nhạc kịch, bài hát kịch bản đều do chính quyền mới cung cấp, nội dung tuyên truyền cho chế độ mới. Những bài hát tuyên truyền vô cùng lạ lẫm đối với chúng tôi, có những bản nhạc nhìn bằng khía cạnh nhân bản như bản nhạc *Trường Sơn Đông Trường Sơn Tây* nói về mối tình nam nữ của những người lính đóng quân tại dãy Trường Sơn, một người thì ở phía Đông, còn một người thì ở phía Tây, trong đó có những câu rất hay như "*anh lên xe trời đổ cơn mưa, cái gạt nước xua đi nỗi nhớ, em xuống núi nắng về rực rỡ, cái nhành cây gạt mối tương tư...*" Ở chế độ nào, ở hoàn cảnh nào, trái tim con người vẫn luôn thổn thức bởi tình yêu đôi lứa.

Mỗi ngày chúng tôi tập hợp tại nhà thím Chín để tập dợt văn nghệ, thím là vợ của Trung tá An, trong lúc lộn xộn bởi cuộc di tản khổng lồ, gia đình thím thất lạc nhau, Trung tá An cùng

hai người con trai lớn bị mất tích, bỏ lại cho thím Chín, người con trai thứ ba và sáu cô con gái nhỏ, cô con gái út mới được năm sáu tuổi. Thím Chín ở trong căn nhà rất lớn nhưng trống rỗng, vì trong mấy ngày cuối cùng của tháng Tư Đen gia đình thím đi vắng cho nên nhà thím Chín đã bị mấy người bắt lương vào dọn sạch, cửa sổ cũng bị gỡ mất, thím than rằng có cái bóng đèn nhỏ trên bàn thờ Phật mà chúng cũng lấy mất, thật là nhà cửa tan hoang.

Trong ban văn nghệ, gia đình thím Chín tham gia đông đảo nhất, có tất cả là bảy người. Anh Tư con trai của thím Chín năm ấy đã mười chín hai mươi tuổi, sinh viên Văn Khoa, hát rất hay, biết đàn guitar, lại đẹp trai không thua gì Nguyễn Chánh Tín, vì thế cho nên thím mới cho phép chúng tôi tập dợt văn nghệ ở nhà thím, và lại gia đình thím là vợ con của Mỹ Ngụy, phải tỏ ra sốt sắng tham gia, không thì sẽ bị chính quyền mới làm khó dễ.

Tôi thì thoạt đầu không muốn tham gia vào bất cứ sinh hoạt gì của chế độ mới, vì tôi thuộc loại con gái "cắm cung" ngoài đi học rồi về nhà, tôi thường không được phép đi đâu. Nhưng lần này ba tôi bắt tôi phải tham gia, nếu không họ sẽ buộc mình vào thành phần chống đối. Nhưng tánh của tôi hễ không làm gì thì thôi, mà khi tham gia vào tổ chức gì, thì tôi dành hết toàn thể thời gian và tìm óc vào công việc đó. Thấy tôi thường xuyên vắng nhà ba tôi lại căn nhắc là con gái gì mà đi suốt ngày, nghe ba tôi nói vậy tôi im lặng không nói gì, nhưng ngày hôm sau tôi bỏ ngang công việc, nằm nhà tinh bơ. Ba tôi thấy tôi ở nhà thì hơi hoảng, vội hỏi tôi: "*Hôm nay con không đi tham gia công tác sao?*" Thấy ba tôi lo lắng, tôi lại tiếp tục tham gia. Thật tình, chính ba tôi đã tự mâu thuẫn với mình, không biết đường nào mà lần mà mò cho phải phép với cái chế độ mới này. Không biết tôi làm việc đặc lực như thế nào mà được cử làm trưởng ban thông tin văn hóa kiêm luôn trưởng ban văn nghệ trong khu vực của mình, lúc đó tôi gần mười chín tuổi.

Tôi có bốn phận thành lập một ban văn nghệ của khu vực lên tới mấy ngàn gia đình, gom hết các thanh thiếu niên trong

vùng, tổ chức những buổi văn nghệ tuyên truyền cho chế độ mới, gồm mấy màn vũ cho các thiếu nhi, các bài hát ca ngợi các anh chiến sĩ, ca ngợi chế độ, các vở kịch tuyên truyền các anh hùng liệt sĩ. Mà hay thật khi “*đụng trận*” thì mới lòi ra, trong làng trong xóm có rất nhiều người có khả năng văn nghệ. Như lúc đó có chị Hồng chuyên môn tập cho các em nhỏ các màn vũ rất ngoạn mục, kể các em gái lớn cũng tập dợt những màn vũ rất linh động, còn hát thì có hai cô gái hát rất xuất sắc là Cẩm Nga, và Tây Thi. Tôi thích giọng hát Tây Thi đến độ về sau này lấy chồng, khi sinh đứa con gái thứ hai, tôi đòi đặt tên là Tây Thi, nhưng bà chị chồng tôi phản đối kịch liệt, vì tên Tây Thi nghe đặc biệt quá, cuộc đời về sau này của nó sẽ gặp nhiều rắc rối. Tôi vẫn ngoan cố muốn đặt tên Tây Thi cho con, bà chị chồng lại bồi thêm rằng (chị ấy có một bà bạn tên Thi): “*Bà Thi dữ lắm. Đặt tên Thi bà ấy sẽ chửi cho*”, vừa đúng lúc đó chị Thi ở đâu trờ tới, chị ấy hỏi: “*Làm gì mà bàn luận sôi nổi thế*”. Tôi trình bày tự sự thì chị Thi cười: “*Làm gì mà chửi, lấy cả tên Minh Thi cũng được chứ có sao*”. Thế là con gái tôi có cái tên “*Minh Thi*” thật dễ thương, thôi cũng nên tránh cái tên Tây Thi quá đặc biệt đó đi cho chắc ăn.

Kịch thì chúng tôi phải chọn vở *Nguyễn Văn Trỗi* do họ tưởng tượng và dựng lên để tuyên truyền. Câu chuyện nói về người thanh niên nằm vùng chuyên đặt plastic những nơi trọng điểm, giết hại phe đối nghịch (nhưng những vụ nổ này chỉ có dân lành thiệt mạng). Khi bị lộ Trỗi bị bắt và bị xử tử bỏ lại người vợ trẻ. Người vợ trẻ do nhỏ Tuyết đóng thật xuất thần, năm đó nó vừa vặn mười chín tuổi, nhỏ Tuyết vốn có giọng hát rất hay, nó mà hát bài *Ngày Mai Đi Nhận Xác Chồng* (thơ Lê Thị Ý, Phạm Duy phổ nhạc) thì người nghe cũng muốn chết theo. Nhưng vì đóng người vợ trẻ nhập vai quá, nó gào khóc thảm thiết khi thấy người chồng bị mười họng súng bắn vào người máu tuôn xối xả, nên giọng của nó từ đó bị bê luôn không còn hát hay nữa. Nhỏ Tuyết tập dợt mấy tháng trời lần nào tập dợt chúng tôi cũng đều xúc động chảy nước mắt, nhất là thím Chín càng khóc mùi vì vai Nguyễn Văn Trỗi (NVT) do anh Tư, con trai của thím đóng. Nhỏ Tuyết đã diễn như thật, có lẽ là thật vì nó đã trót yêu người đóng vai người chồng của nó

rồi, mỗi tình này theo nó mãi mãi và cho đến mãi mãi...

Vở kịch tập dợt thật công phu và chúng tôi cho là thành công nhất, thì lại do chính tôi phá vỡ cái màn cảm động và ăn tiền nhất là lúc NVT bị xử tử. Như dự định, trên sân khấu lúc đó NVT bị trói thúc kέ, mắt bị một miếng vải đen bịt lại, có mười người lính phe đối nghịch chuẩn bị chia hòng súng trong tư thế sẵn sàng, lúc đó một bài thơ vô cùng xúc động sẽ được Cẩm Nga ngâm vang lên, đèn trên sân khấu sẽ mờ mờ, dứt bài thơ thì sẽ có người ra lệnh bắn, lúc đó giàn âm thanh có bốn phạn phát ra mười tiếng súng, NVT sẽ ngã gục, người vợ trẻ sẽ vật vã gào khóc thảm thiết, thiên hạ sẽ tha hồ cảm động chảy nước mắt.

Nhưng... tổ không đảі chúng tôi, có lẽ chúng tôi quên cúng tổ, mà cũng vì chúng tôi không phải trong nghề, không phải chuyên nghiệp nên đâu có biết gì đâu mà cúng bái. Vấn đề ở chỗ là vào giờ chót, mười chàng thanh niên nhận đóng vai lính bông súng, bỗng giờ chúng có mấy thằng nhất gan bỏ cuộc, làm tôi chới với, vì là trưởng ban tổ chức phải chịu trách nhiệm nên bản thân tôi đành phải thế vào và lúi thêm mấy đứa con gái cho đủ mười hòng súng, cho đúng với kịch bản và bài thơ kéo bỏ mạng với ban kiểm duyệt. Khi mấy đứa con gái giả trai xuất hiện thì đã nghe khán giả cười khúc khích rồi, cũng tạm được đi, nhưng khi bài thơ vừa dứt mọi người đang róm róm nước mắt, có tiếng ra lệnh bắn, dàn âm thanh chưa kịp phát ra tiếng súng, thì tôi buột miệng kêu lên: "Bằng... bằng... bằng..." thế là cả lũ mười đứa cũng hô lên: "Bằng ... bằng... bằng...". Trời đất ơi! Cả mấy trăm khán giả cười ầm lên, nhất là ba tôi ngồi trên hàng ghế danh dự cười ngặt nghẽo.

Mấy ông lớn trong chính quyền, mặt mày tái xanh, vì chỗ đáng lẽ làm cho thiên hạ cảm động, khóc lóc tiếc thương anh hùng liệt sĩ NVT, thì chúng tôi lại biến nó thành trò hề, khiến thiên hạ cười rần rần. Mấy ngài giận dữ bỏ ra về, còn tôi thì rét run. Ngày mai phải ra bộ thông tin trình diện, chắc họ cho tôi thuộc thành phần phản động bắt đi học tập cải tạo thì tiêu tùng... Nhưng may quá, ngày hôm sau họ chỉ trích tôi một thôi một hồi. Sẵn dịp tôi cũng xin phép rút lui mượn cớ mùa

hè đã hết phải trở lại trường. Ban văn nghệ cũng rã đám từ đó.

Trong nhiều tháng tập dợt, hôm nào cũng đến khuya, khi không còn tai mắt công an phường xóm nữa, chúng tôi quay qua hát những bài của chúng tôi vẫn thường yêu thích trước tháng Tư Đen, mà những người của chế độ mới thường gọi là nhạc vàng. "Souvernir", tên anh là Hữu Niệm, thường hướng về tôi vừa ôm đàn vừa hát bài *Lạnh Lùng*: "*Em nữ lạnh lùng đến thế sao, tìm anh tan nát từ hôm nào...*" vì lúc đó chắc tôi có hơi lạnh lùng một chút. Mọi người thích nghe Souvernir đàn cho tôi hát bài *Yêu Em*, của Lê Hựu Hà mà Elvis Phương thường hay hát trước kia, nhất là chị Sáu người nhà của thím Chín. Vào lúc nửa đêm về sáng mà nghe tôi rên rì: "*Anh ơi, em muốn nói rằng sao anh còn mãi hững hờ, khi em trọn lòng yêu anh thiết... tha...*" thì không còn rung động nào hơn. Chữ thiết tha của tôi được chị Sáu lập lại thành "khiết kha" vì chị không phát âm được chữ "th", và từ đó bất cứ khi nào tôi ghé qua nhà thím Chín, chị Sáu đều mừng rỡ kêu lên: "*Khiết kha Dung tới, khiết kha Dung tới kìa*"...

Một phần tư thế kỷ sau, từ nửa vòng trái đất tôi trở về, chị Sáu nay đã lớn tuổi, nhưng vẫn với giọng reo vui mừng rỡ: "*Khiết kha Dung đã về... khiết kha Dung đã tới..*"

Thế là tôi đã trở về sau 25 năm bôn ba xứ người, trở về để thấy cảnh vật đã khác xưa, tôi không còn nhận ra những đường xưa lối cũ nữa, nhưng căn nhà văn nghệ vẫn còn đó nguyên vẹn, thím Chín và hầu hết các con của thím đã được bảo lãnh sang Mỹ, chỉ còn lại hai cô con gái của thím đã lập gia đình, là Năm Phượng, Sáu Hạnh và chị Sáu bởi thế tôi mới còn được nghe chị Sáu reo vui lên rằng: "*Khiết kha Dung đã về...*"

Chị Sáu gặp tôi ngấm nghĩa tôi một lúc và nói: "*Dung không khác gì ngày xưa, cũng với tóc búi củ hành, cũng với môi cười mắt vui, không giống Việt kiều chút nào*". Tôi hỏi chị Sáu: "*Làm sao thì mới giống Việt kiều hả chị Sáu?*" Chị nói chị cũng không biết phải giải thích như thế nào... đó chỉ là cảm giác, Việt kiều thì cảm thấy xa lạ làm sao, còn khiết kha Dung

thì vẫn thấy thân quen như ngày nào. Đó là cách giải thích hay ho nhất.

Tôi trở về gặp lại bạn cũ, lòng tôi vẫn cảm thấy như mới ngày hôm qua, hôm mà chị Thúy Nga và Kim Phượng đến thăm tôi ở Lý Tự Trọng, lưu xá nơi tôi ở tạm khi đi công tác của trường. Hôm đó tôi đi vắng, chị Nga và Phượng đến không gặp đã để lại cho tôi một mảnh giấy nhỏ ghi rằng "*đã ghé qua cái tổ ấm của nhà người nhưng đã đến mà không gặp*". Tờ giấy bé nhỏ đó tôi đã trân trọng nó đến không tưởng. Khi chuẩn bị vượt biển, má tôi đã dặn chỉ được mang giấy tờ tùy thân và một bộ đồ để thay đổi mà thôi, vậy mà trong mớ hành trang nhỏ nhoi đó tôi đã gói gém mảnh giấy mà Phượng và chị Nga đã để lại hôm đến thăm tôi, cùng với cái thiệp chúc mừng sinh nhật của tôi, mà Souvernir tự tay làm lấy, và những mảnh... thơ tình của NDT. Những thứ ấy đã cùng tôi vượt qua bao nhiêu bão tố, vượt qua nửa vòng trái đất, vượt qua một phần tư thế kỷ, để ngày nay đã cùng tôi trở về nơi chốn yêu dấu xưa. Tôi đưa cho mọi người xem, Kim Phượng, để che dấu đi nỗi xúc động, đã nói với mọi người rằng: "*Chỉ có con nhỏ này mới làm như vậy, đúng là khùng, tao đề nghị mày lấy tên là "Dung Khùng" đi, chứ còn "Khiết Kha Dung" gì nữa..."*

Bạn bè nghe tôi trở về, kéo tới nhà Kim Phượng để gặp tôi, mừng vui khôn tả... Souvernir cũng đến, tôi đưa chàng ta xem tấm thiệp của ngày xưa, chàng ta rom róm nước mắt. Tôi hỏi: "*Nè anh Niệm, sao ngày xưa anh nói không lấy Dung anh sẽ không lấy ai, vậy mà Dung mới đi có mấy tháng, anh ở nhà lấy vợ mất tiêu, zậy là sao hả anh Niệm?*" Anh cười ha hả, trả lời rằng: "*Anh đâu có nói sai đâu. Anh lấy Dung chứ có lấy Hoa, lấy Hồng gì đâu*". Thì ra người anh lấy làm vợ cũng tên Dung, bạn bè khoái quá cười rầm trời... vẫn cứ như ngày xưa, chọc phá nhau ỏm tỏi. Những đứa con của các bạn tôi, chúng nó bây giờ còn lớn hơn chúng tôi ngày xưa, chúng đang trô mắt chiêm ngưỡng chúng tôi, thì ra bố mẹ và các cô các chú cũng nghịch ngợm không thua gì chúng nó bây giờ.

Chị Thúy Nga, ngày xưa là con chim đầu đàn của chúng tôi, chị rất thương yêu chúng tôi, thương không thua gì đàn em sáu

đưa mà khi mẹ chị sanh thằng út Vinh đã qua đời bỏ lại cho chị, một tay chăm lo. Chị đã cùng với ba của chị là bác Lâm Văn Hên nuôi các em đến khôn lớn. Thật ngẫu nhiên, tên mẹ của chị cũng tên là Dung, cho nên mỗi lần chúng tôi bày trò cầu cơ, chị muốn cầu mẹ chị về mà chị cứ lôi cả tên lẫn họ của tôi ra réo, không ai để ý nên cứ thế mà réo theo, khiến tôi nóng ruột muốn chết. Chị đi đâu có gì ngon đều để dành cho tôi hoặc cho Phượng cho Tuyết.

Anh Nghĩa là em rể của chị đã cùng tôi làm cho phòng thông tin văn hóa, ngày nào hai anh em cũng đi dạy "*bình dân học vụ*", tôi thì cao như cái sào, còn anh Nghĩa tuy là rất đẹp trai nhưng chỉ đứng ngang ngực của tôi, mấy bạn lại có dịp chọc ghẹo "*nè Dung, mày với anh Nghĩa như đôi đũa lệch so sao cho vừa... ha ha...*" Thiệt tình, chúng nó không tha cho ai bao giờ, còn buồn buồn gọi anh là "*Nghĩa Đũa*" nữa mới chết chứ.

Anh Hiền, em thứ ba của chị Thúy Nga thì ngoan nhất đám, chúng tôi thì lo đàn đúm ca hát, còn riêng anh thì chỉ lo đi làm, để phụ bác Hên nuôi các em, có lúc anh đòi làm ca tốp, chị Thúy Nga lo lắng cho em quá nên có lần hỏi anh Hiền rằng: "*Từ hồi làm ca đêm em thấy trong người thế nào?*" Anh nghiêm trang trả lời: "*Không biết trong người có sao không, mà mỗi lần đi đái, sao ra toàn là nước không hà*". Chị Thúy Nga nghe tới đó không biết chị nghĩ gì mà mặt mày tái xanh, chị nói: "*Thôi chết mai phải đi bác sĩ, hỏi coi tại sao?*" Chúng tôi lẩn cù ra cười muốn bẻ bụng, chị chợt nhận ra câu nói chọc ghẹo của anh Hiền chị la lên: "*Đồ quỷ!*" rồi cười cười vì cảm thấy hơi quê quê... Điều đó cho thấy rằng với lòng yêu thương vô bờ của người mẹ hay người chị khiến lúc nào cũng có thể dễ dàng hót hoảng cho dù với những câu chọc ghẹo vô nghĩa như thế. Anh Hiền bây giờ là chồng của Phượng, có hai cô con gái vô cùng xinh đẹp.

Cầm Nga, cô em gái kế ngày xưa là người có giọng hát tuyệt vời, bây giờ đã trở thành luật sư, chồng con đầy đàn. Các em nhỏ cũng đã lớn và lập gia đình cả rồi, riêng chị Thúy Nga sau khi lo cho các em khôn lớn chị cũng lập gia đình và



có ba đứa con: một trai hai gái, nhưng thật không may, chị lại trở thành góa bụa sau mấy năm làm vợ. Chị than rằng: "*Cả đời chị sinh ra chắc chỉ để nuôi con nít, hết em rồi tới con, thiệt ớn luôn*".

Còn Tuyết thì nhất định sống với hình bóng NVT, không thèm lấy chồng, bưng chải để lo cho người cha đau ốm bệnh hoạn và một bầy em gàn cả chục đứa. Gặp tôi, nó than rằng: "*Tao cũng tuổi con khỉ như tụi bây mà sao khổ quá, còn tụi bây thì sung sướng chồng con đầy đàn*." Tôi và Phụng cùng vội nói: "*Chưa chắc đâu mày, coi dzậy chứ không phải như dzậy, cũng trầy da tróc vẩy mới có được như ngày hôm nay*".

Ôi nói sao cho cùng... không ai vừa lòng với những gì mình đang có... bởi thế nên mới có câu "never satisfied".

## Hoangdungdc



Hình của Christina Hoang